

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/DS-ST
Ngày: 25 - 9 -2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Chí Tâm;
2. Bà Hồ Thị Mỹ Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 143/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (tên viết tắt VPBank); địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: Tầng 1 – tầng 2 Tòa nhà AMC, số 96 Cao Thắng, phường 04, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện hợp pháp của ông Ngô Chí D: Ông Đỗ Thành T; chức vụ: Phó Giám đốc Khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VPBank Hội sở, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 03/2020/UQ-HĐQT ngày 02/3/2020);

Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Thành T: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; cùng cư trú tại: Tầng 1, 96 Cao Thắng, phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2405/2020/UQ-AMCPN ngày 10/4/2020), vắng mặt.

Bị đơn: Ông Vũ Văn T, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Cẩm V, sinh năm 1987; cùng cư trú tại: Tổ 6, ấp K, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 5 năm 2020 của nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (viết tắt VPBank) và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Thành L trình bày:

Ngày 22/6/2017, Ngân hàng VPBank và ông Vũ Văn Thành, bà Trần Thị Cẩm Vân có ký kết hợp đồng tín dụng số LN1706140077272/SGN/HĐTD số tiền vay 346.500.000 đồng, thời hạn vay là 83 tháng; phương thức cho vay trả góp; thế chấp tài sản bảo đảm là xe ô tô con, nhãn hiệu Chevrolet; màu sơn ghi; biển số: 70A-132.24; giấy đăng ký xe ô tô số 016520 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Tây Ninh cấp ngày 20/6/2017 cho ông Vũ Văn T theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706140077272/SGN/HĐTCSP ngày 22/6/2017 và khế ước nhận nợ lần 01/số LN1706140077272/SGN/HĐTD ngày 22/6/2017; mức lãi suất là 11,4%/năm cố định trong 12 tháng đầu tiên, sau đó điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/01 lần; mục đích vay để thanh toán tiền mua xe ô tô Chevrolet, mới 100%. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V đã trả cho Ngân hàng được 20.875.000 đồng tiền nợ gốc và 15.395.842 đồng tiền lãi, sau đó thì ngưng trả nợ gốc và lãi. Số nợ gốc ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V còn nợ Ngân hàng là **325.625.000 (ba trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn)** đồng.

Mặc dù phía Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo, liên hệ làm việc trực tiếp và tạo điều kiện cho ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V thanh toán nhưng ông T, bà V vẫn né tránh nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V thanh toán toàn bộ một lần nợ gốc và lãi theo hợp đồng đã ký, ông T, bà V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc **325.625.000 (ba trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn)** đồng; nợ lãi quá hạn tính đến ngày 14/9/2020 là 201.203.688 (hai trăm lẻ một triệu, hai trăm lẻ ba nghìn, sáu trăm tám mươi tám nghìn) đồng. Tổng cộng 526.828.688 (năm trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn, sáu trăm tám mươi tám) đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Nếu ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V không trả nợ, yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706140077272/SGN/HĐTCSP ngày 22/6/2017 để thu hồi nợ. Do ông T, bà V đã vi phạm các điều khoản đã ký kết

trong hợp đồng nên Ngân hàng yêu cầu ông T, bà V thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và nợ lãi nêu trên.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/7/2020, ông Vũ Văn T trình bày:

Vào khoảng năm 2017 ông và bà Trần Thị Cẩm V có vay của Ngân hàng VPBank số tiền 346.500.000 đồng, thời hạn vay 83 tháng, mua hình thức trả góp, tài sản thế chấp là xe Chevrolet, ông không nhớ biển số xe, lãi suất 11,4%/năm, mục đích để mua xe ô tô Chevrolet. Ông thừa nhận chữ ký và chữ viết trong Hợp đồng tín dụng số LN1706140077272/SGN/HĐTD và Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706140077272/SGN/HĐTCSP ngày 22/6/2017 là của ông và bà Trần Thị Cẩm V. Sau khi vay ông và bà V đã trả cho Ngân hàng được mấy kì nợ nhưng không nhớ là bao nhiêu. Nay ông đồng ý cùng bà Trần Thị Cẩm V trả số nợ cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, đồng ý xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập bị đơn bà Trần Thị Cẩm Vân hợp lệ nhưng bà Vân vẫn cố tình giấu địa chỉ cụ thể của mình, do đó Tòa án không tiến hành làm việc được với bà Vân. Bà Vân phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Ông Nguyễn Thành L, ông Vũ Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt.
- Bị đơn bà Trần Thị Cẩm V được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 vẫn vắng mặt không lý do.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, buộc ông Vũ Văn T và bà Trần Thị Cẩm V trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc 325.625.000 đồng và tiền lãi từ ngày 22/6/2017 cho đến ngày 23/6/2020 là 183.636.219 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 24/6/2020 cho đến khi giải quyết xong vụ kiện theo hợp đồng tín dụng số LN1706140077272/SGN/HĐTD mà hai

bên đã ký kết; Về án phí: Ông Vũ Văn T và bà Trần Thị Cẩm V chịu tiền án phí dân sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng là ông Nguyễn Thành L, bị đơn ông Vũ Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn bà Trần Thị Cẩm V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Lê, ông Thành, bà Vân.

[2] Thời hiệu khởi kiện: Do các giao dịch về tài sản phát sinh vào ngày 22/6/2017 đến ngày 11/5/2020 Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V hoàn trả số tiền nợ gốc và nợ lãi nên căn cứ vào Điều 184 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 688 Bộ luật Dân sự xác định thời hiệu vẫn còn.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét hợp đồng tín dụng số LN1706140077272/SGN/HĐTD giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V thể hiện ông T, bà V có vay của Ngân hàng số tiền 346.500.000 đồng, thời hạn vay là 83 tháng, phương thức cho vay trả góp và có thế chấp tài sản, mục đích vay để mua xe Chevrolet biển số 70A-132.24. Hợp đồng tín dụng thể hiện các bên tự nguyện thỏa thuận về nợ gốc, nợ lãi quá hạn là không trái với pháp luật và đạo đức xã hội do đó hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và ông T, bà V là hợp pháp.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V hoàn trả số tiền gốc và nợ lãi quá hạn theo hợp đồng đã ký kết là phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền nợ gốc **325.625.000 (ba trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn)** đồng; nợ lãi tính đến ngày 14/9/2020 201.203.688 (hai trăm lẻ một triệu, hai trăm lẻ ba nghìn, sáu trăm tám mươi tám) đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 526.828.688 (năm trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, sáu trăm tám mươi tám) đồng và yêu cầu tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ là có cơ sở chấp nhận.

Xét hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1706140077272/SGN/HĐTCSP ngày 22/6/2017 giữa Ngân hàng với T, bà V, thấy rằng: Để đảm bảo cho số tiền vay

346.500.000 đồng, ông Thành, bà Vân đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 70A-132.24, số khung: RLLSA69YDHH943800, số máy: F14D3170390058. Khi thế chấp tài sản, giữa Ngân hàng với ông Thành, bà Vân có lập văn bản thế chấp và đăng ký đúng theo quy định tại Điều 319 của Bộ luật Dân sự và Nghị định 163/2006/NĐ-CP về giao dịch bảo đảm, được sửa đổi bổ sung theo Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ, nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp và có hiệu lực pháp luật. Do đó, nếu ông T, bà V không thanh toán được khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền bán tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ Trần Thị Cẩm V, tiến hành kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà V vẫn vắng mặt không lý do nên bà V phải chịu mọi hậu quả pháp lý về việc không giao nộp đầy đủ chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định tại Điều 91, Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Buộc bà Trần Thị Cẩm V, ông Vũ Văn T phải chịu 25.073.000 (hai mươi lăm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Căn cứ vào các Điều 299, 317, 319, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Án lệ số 08/2016/AL được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Tòa án nhân dân tối cao; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc ông Vũ Văn T và bà Trần Thị Cẩm V có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng tiền nợ gốc 325.625.000 (ba trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng; nợ lãi tính đến ngày 14/9/2020: 201.203.688 (hai trăm lẻ một triệu, hai trăm lẻ ba nghìn, sáu trăm tám mươi tám) đồng; tổng cộng cả gốc và lãi là 526.829.000 (năm trăm hai mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi chín nghìn) đồng, số tiền trên đã được làm tròn.

Kể từ ngày 15/9/2020, ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN1706140077272/SGN/HĐTD cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ đối với: 01 xe Chevrolet màu sơn: ghi; số khung: RLLSA69YDHH943800; số máy: F14D3170390058; biển số: 70A-132.24, giấy đăng ký xe ô tô số 016520 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Tây Ninh cấp ngày 20/6/2017 cho ông Vũ Văn Thành.

2. Về án phí: Buộc ông Vũ Văn T, bà Trần Thị Cẩm V phải chịu 25.073.000 (hai mươi lăm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng 11.508.000 (mười một triệu năm trăm lẻ tám nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004123 ngày 01/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV.TAT (1);
- VKS huyện Tân Biên (2);
- Chi cục THADS huyện Tân Biên (1);
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ (L).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam